

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B B
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : **18 / 2018/ HNGĐ-ST**

Ngày: **14 / 6 / 2018**

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B B-TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cao Thị Hồng
2. Bà Lâm Thị Hồng Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chiêm Vân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện B B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B B tham gia phiên tòa : Bà Đặng Thị Thu Vân, Kiểm sát viên .

Ngày **14** tháng **6** năm **2018** tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện B B, xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án thụ lý số 321/ 2017/ TLST – HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23 / 2018 / QĐXXST – HNGĐ ngày 07/5/ 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/ 2018 / QĐST - HNGĐ ngày 25/ 5/ 2018 giữa các đương sự :

-Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ch, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn CH, xã PTh, huyện B B, Bình Thuận

-Bị đơn: Anh Đặng Minh Th, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn TK, xã PTh, huyện B B, Bình Thuận

Có mặt chị Ch và vắng mặt anh Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản khai nguyên đơn trình bày :

-Về hôn nhân: Chị Trần Thị Ch và anh Đặng Minh Th có tìm hiểu một thời gian khoảng 3 tháng. Hai bên gia đình có tổ chức cưới năm 2012 và đăng ký kết hôn tại UBND xã PTh năm 2013. Sau khi cưới vợ chồng về ở gia đình chị Ch cuộc sống hạnh phúc được 6 tháng thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh Th suốt ngày tập trung bạn bè ăn nhậu không lo làm ăn, làm cho vợ chồng cãi nhau anh Th bỏ đi về cha mẹ ruột sống một tháng không quay về nên chị Ch bỏ đi làm thuê anh Th đi tìm và gặp chị Ch năn nỉ, nên chị Ch trở về sống lại với nhau nhưng anh Th vẫn không thay đổi, chị Ch khuyên ngăn và tha thứ cho anh Th nhiều lần nhưng anh Th vẫn chứng nào tật nấy, anh Th bỏ đi từ đó vợ chồng sống ly thân từ tháng 3/2016 cho đến

nay. Chị Ch suy nghĩ tình cảm vợ chồng không còn nữa. Vì vậy chị Ch yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Th.

Bị đơn anh Đặng Minh Th trình bày: Thống nhất lời trình bày của chị Ch về thời gian tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã PTh năm 2013. Thời gian chung sống tại nhà chị Ch không hạnh phúc, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn thường cãi nhau, anh Th bỏ về cha mẹ ruột sống, chị Ch bỏ đi làm thuê anh Th đi tìm và gặp chị Ch năn nỉ trở về sống với nhau, hôm nay chị Ch xin ly hôn anh Th không đồng ý ly hôn.

-Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung: Đặng Thị Minh Nh, sinh ngày 15/11/2015. Hiện nay con đang ở với chị Ch. Chị Ch yêu cầu nuôi con và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng tiền nuôi con, mặc dù cháu Nh bị tật bẩm sinh.

- Về tài sản chung và nợ chung: không

Tại phiên tòa:

Chị Trần Thị Ch vẫn giữ nguyên ý kiến như đã trình bày ở trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B B phát biểu ý kiến đối với vụ án: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử ; Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng qui định tại các điều 28,68, 195, 196, 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70,71, 234 Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành theo Điều 70,72 của Bộ luật tố tụng dân sự . Về thời hạn giải quyết vụ án đúng theo quy định của pháp luật.

Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 19, 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Điều 147 BLTTDS năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Chị Trần Thị Ch được ly hôn anh Đặng Minh Th .

- Về con chung: Đối với con Đặng Thị Minh Nh, sinh ngày 15/11/2015, hiện nay đang ở với chị Ch để đảm bảo cuộc sống ổn định, đề nghị nên tiếp tục giao con cho chị Ch nuôi dưỡng và chấp nhận yêu cầu của chị Ch không yêu cầu anh Th cấp dưỡng tiền nuôi con.

-Tài sản chung và nợ chung: không

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, xét ý kiến của các đương sự và ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là anh Đặng Minh Th đã được Tòa án thông báo thụ lý vụ án, nhiều lần triệu tập và thông báo về phiên họp kiểm tra, việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Đặng Minh Th vắng mặt không có lý do nên Tòa không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã triệu tập họp lệ lần thứ hai Nhng bị đơn là anh Đặng Minh Th vẫn vắng mặt. Theo quy định tại điểm b, khoản 2

Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Toà án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Đặng Minh Th.

[2]Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Ch và anh Th là hợp pháp. Quá trình chung sống do anh Th thường xuyên ăn nhậu, vợ chồng cãi nhau cuộc sống không hạnh phúc có nhiều mâu thuẫn với nhau. Do đó tình cảm vợ chồng không còn nên chị Ch xin ly hôn anh Th. Tòa án đã tiến hành làm việc với chính quyền địa phương để xác minh về tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị Ch và anh Th. Tại buổi làm việc ngày 27/4/2018 chính quyền địa phương đã có ý kiến xác nhận về tình trạng hôn nhân như sau : Cuộc sống vợ chồng giữa chị Ch và anh Th không hạnh phúc, anh Th thường xuyên tụ tập bạn bè ăn nhậu, không lo làm ăn để chăm lo cho vợ con, dẫn đến vợ chồng cãi nhau, anh Th bỏ nhà đi không có trách nhiệm gia đình . Hơn nữa vợ chồng chấm dứt quan hệ tình cảm từ tháng 3 năm 2016. Do đó vợ chồng không có khả năng đoàn tụ nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ch, để chị Ch có điều kiện tạo lập cuộc sống mới.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử nhận thấy: cuộc sống vợ chồng giữa chị Ch và anh Th đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị Ch yêu cầu được ly hôn với anh Th là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014

[3] Về con chung: Chị Trần Thị Ch tiếp tục nuôi con chung: Đặng Thị Minh Nh, sinh ngày 15/11/2015 và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng tiền nuôi con. Hiện nay cháu Nh bị tật bẩm sinh nhưng chị Ch không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con. HĐXX xét thấy việc không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị Ch cho rằng anh Th không có trách nhiệm gia đình nên không yêu cầu, sau này chị có thay đổi thì chị sẽ yêu cầu. Đây là sự tự nguyện của chị Ch nên HĐXX chấp nhận.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Không

[5]Về án phí: Chị Trần Thị Ch chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 51, khoản 1 Điều 56, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

- Điểm a khoản 5 Điều 27 NQ 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử :

1 - Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Trần Thị Ch

+ Chị Trần Thị Ch được ly hôn với anh Đặng Minh Th.

+ Về con chung: Chị Trần Thị Ch tiếp tục nuôi con chung: Đặng Thị Minh Nh, sinh ngày 15/11/2015. Anh Đặng Minh Th không phải cấp dưỡng tiền nuôi con. Anh Đặng Minh Th được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

2- Về án phí: Chị Trần Thị Ch phải chịu 300.000đồng án phí DSST nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu

tiền tạm ứng án phí số 0015552 ngày 25/ 12 /2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện B B. Chi Ch đã nộp đủ tiền án phí DSST.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Đặng Minh Th vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện B.B;
- THADS huyện B.B;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ THỊ PHƯỢNG

